TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGHĨA ĐÀN** TỈNH NGHỆ AN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **27**/2022/HNGĐ - ST
Ngày: 18/8/2022
V/v: Ly hôn giữa Chị Gi và Anh Đ

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA ĐÀN - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà : Ông Phan Quang Sơn .

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Văn Dương

2. Ông Trần Xuân Huệ

- *Thư ký phiên toà*: Bà Phạm Thị An - cán bộ TAND huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà*: Bà Nguyễn Thị Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn - tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 121/2022/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 6 năm 2022 về ly hôn, tranh chấp nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 7 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 12/2022/QĐST-HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Cao Hà Gi, sinh năm 1987 (Có đơn xin xử vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Tiến Thọ, xã Yên Hồ, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh

- Bị đơn: Anh Đ, sinh năm 1984 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Xóm Cát T, xã Nghĩa , huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn xin ly hôn đề ngày 18 tháng 4 năm 2022 và trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, nguyên đơn Chị Cao Hà Gi trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Gi và Anh Đ tự do tìm hiểu và đi đến đăng ký kết hôn vào ngày 19 tháng 02 năm 2014 tại UBND xã Yên Hồ, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh. Hôn nhân được xác lập trên cơ sở tự nguyện. Qúa trình vợ chồng chung sống với nhau được 3 tháng trong Thành phố Hồ Chí Minh nhưng kinh tế khó khăn nên Chị Gi về ngoại sinh con. Từ đó vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, Anh Đ

không chu cấp nuôi con nên vợ chồng ly thân từ năm 2014 đến nay, không còn quan tâm đến nhau. Hiện nay tình cảm thật sự không còn nữa nên chị đề nghị được giải quyết ly hôn với Anh Đ.

Về quan hệ nuôi con chung: chị và Anh Đ có 01 con chung là Hồ Thị Quỳnh Nh, sinh ngày 20 tháng 5 năm 2014. Chị có nguyện vọng được nuôi cháu Nh và không yêu cầu Anh Đ phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về quan hệ tài sản: Chị Gi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với Anh Đ: Qúa trình nộp hồ sơ tại Tòa án, Chị Gi đã gửi cho Anh Đ đơn xin ly hôn và các tài liệu, chứng cứ kèm theo. Tòa án cũng đã tống đạt Thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập,Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải. Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm, quyết định hoãn phiên tòa cho Anh Đ nhưng Anh Đ vẫn không có mặt. Vì vậy Tòa án căn cứ vào các quy định của pháp luật để giải quyết vắng mặt Anh Đ.

Có mặt tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Về tuân theo pháp luật của Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa và của Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đã làm đúng và đầy đủ theo quy định của pháp luật. Qúa trình giải quyết vụ án đã tuân thủ các quy định của pháp luật, đúng thời gian và trình tự thu thập chứng cứ của đương sự. Đối với các đương sự thì bị đơn đã không chấp hành theo quy định của pháp luật. Vì vậy cần áp dụng quy định của pháp luật về sự vắng mặt của đương sự để giải quyết vụ án. Đối với nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt và có trình bày ý kiến về việc giải quyết vụ án kèm theo. Quan điểm về việc giải quyết vụ án của Viện kiểm sát: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn là cho Chị Cao Hà Gi được ly hôn với Anh Đ. Về con cái: Đề nghị giao cho Chị Cao Hà Gi được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Hồ Thị Quỳnh Nh sinh ngày 20/5/2014. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho Anh Đ do Chị Gi không yêu cầu. Về tài sản chung, nợ chung do đương sự không yêu cầu nên không xem xét. Về án phí, buộc nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời trình bày của đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự, Anh Đ có hộ khẩu thường trú tại xã Nghĩa An, huyện Nghĩa Đàn nên Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn có thẩm quyền giải quyết yêu cầu của Chị Cao Hà Gi.

[2] Về thủ tục tố tụng: Anh Đ đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt Anh Đ theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 – Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa Chị Cao Hà Gi và Anh Đ là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp. Qúa trình vợ chồng chung sống với nhau được 3 tháng trong Thành phố Hồ Chí Minh nhưng kinh tế khó khăn nên Chị Gi về ngoại sinh con. Từ đó vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, Anh Đ không chu cấp nuôi con nên vợ chồng ly thân từ năm 2014 đến nay, không còn quan tâm đến nhau. Trong thời gian sống ly thân thì hai bên cũng không quan tâm gì đến nhau, điều đó chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó cần chấp nhận yêu cầu của của Chị Cao Hà Gi là được ly hôn với Anh Đ.

[4] Về nuôi con chung: Chị Gi và Anh Đ có 01 con chung là Hồ Thị Quỳnh Nh, sinh ngày 20 tháng 5 năm 2014. Nguyện vọng của Chị Gi là được nuôi cháu Như và không yêu cầu Anh Đ phải cấp dưỡng nuôi con chung. Xét thấy cháu Nh từ nhỏ đã sống với Chị Gi, Anh Đ không quan tâm chu cấp nuôi con chung và cháu Nh cũng có đơn trình bày nguyện vọng là muốn được ở với mẹ nên cần giao cháu Như cho Chị Gi được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp. Về cấp dưỡng nuôi con chung thì tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho Anh Đ do Chị Gi không yêu cầu.

[5] Về quan hệ tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Chị Cao Hà Gi phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 28, điều 35, khoản 4 Điều 147, các Điều 266, 271, 273, 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 điều 51, điều 56, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của Chị Cao Hà Gi là cho Chị Gi được ly hôn với Anh Đ.

2. Về con chung: Giao con chung Hồ Thị Quỳnh Nh sinh ngày 20/5/2014 cho Chị Gi được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung đã thành niên hoặc có tài sản để tự nuôi mình

Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho Anh Đ vì Chị Gi không yêu cầu. Anh Đ có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

Vì lợi ích mọi mặt của con chung, khi có căn cứ theo quy định của pháp luật thì có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con

3.Về chia tài sản: Đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

4. Về án phí: Chị Cao Hà Gi phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chị Gi đã nộp đủ số tiền trên theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005759 ngày 15 tháng 6 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghĩa Đàn.

Án xử công khai sơ thẩm vắng mặt nguyên đơn, bị đơn. Báo cho nguyên đơn, bị đơn biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Nghĩa Đàn;
- Chi cục THADS huyện Nghĩa Đàn;
- Các đương sự;
- UBND xã Nghĩa An, huyện Nghĩa Đàn (Nơi thực hiện ĐKKH);
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Quang Sơn